

## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

### V/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Á Châu

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng với các nội dung sau:

#### **I. LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ:**

Ngày 16/7/2009, Chính phủ ban hành Nghị định 59/2009/NĐ-CP về tổ chức và hoạt động của ngân hàng thương mại (Nghị định 59). Nghị định này có hiệu lực vào ngày 15/9/2009, thay thế Nghị định 49/2000/NĐ-CP ngày 12/9/2000 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của ngân hàng thương mại (Nghị định 49). Thực hiện Nghị định 59, một số nội dung trong Điều lệ ACB không còn phù hợp, cần phải sửa đổi, bổ sung nhằm tuân thủ quy định pháp luật hiện hành.

#### **II. NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CU THỂ:**

##### **1. Điều 1. Định nghĩa**

Kiến nghị bổ sung điểm t, điểm u khoản 1 như sau:

*t. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập là thành viên Hội đồng quản trị đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định pháp luật.*

*u. Mức cổ phần trọng yếu là mức cổ phần chiếm từ 5% vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Ngân hàng.”*

Lý do bổ sung: Theo quy định tại khoản 10, khoản 11 Điều 5 Nghị định 59.

##### **2. Điều 2. Tên, địa chỉ và thời gian hoạt động của Ngân hàng**

Khoản 6 Điều 2 Điều lệ ACB quy định:

*“6. Vốn điều lệ: 6.355.812.780.000 đồng (sáu nghìn ba trăm năm mươi lăm tỷ tám trăm mười hai triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng) được chia thành 635.581.278 cổ phần, mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 đồng.”*

Kiến nghị sửa khoản 6 Điều 2 Điều lệ ACB như sau:

*“6. Vốn điều lệ: 7.814.137.550.000 đồng (bảy nghìn tám trăm mười bốn tỷ một trăm ba mươi bảy triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) được chia thành 781.143.755 cổ phần, mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 đồng.”*

Lý do sửa đổi: Phù hợp tình hình hoạt động tại ACB.

##### **3. Điều 4. Huy động vốn**

Khoản 1, khoản 2 Điều 4 Điều lệ ACB quy định:

*“1. Nhận tiền gửi của các tổ chức, cá nhân và các tổ chức tín dụng khác dưới các hình thức tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn và các loại tiền gửi khác.*

2. Phát hành chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu và giấy tờ có giá khác để huy động vốn của tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước khi được Thống đốc NHNN chấp thuận.”

Kiến nghị sửa khoản 1, khoản 2 Điều 4 Điều lệ ACB như sau:

1. Nhận tiền gửi của các tổ chức, cá nhân và các tổ chức tín dụng khác.
2. Phát hành chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu và giấy tờ có giá khác để huy động vốn của tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước theo quy định của NHNN.”

Lý do sửa đổi:

Theo quy định tại Điều 45, Điều 46 Luật các tổ chức tín dụng (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2004).

#### **4. Điều 20. Giới hạn sở hữu cổ phần**

Điều 20 Điều lệ ACB quy định:

1. Một doanh nghiệp Nhà nước và các công ty do doanh nghiệp Nhà nước đó nắm từ 50% vốn điều lệ của doanh nghiệp trở lên không được cùng sở hữu số cổ phần vượt quá 40% vốn điều lệ của Ngân hàng.
2. Đối với cổ đông không phải là doanh nghiệp Nhà nước: Một tổ chức và người đại diện, hoặc công ty và các công ty trực thuộc có tư cách pháp nhân được sở hữu số cổ phần không quá 30% vốn điều lệ của Ngân hàng.
3. Cổ đông cá nhân được sở hữu số cổ phần không quá 15% vốn điều lệ của Ngân hàng.
4. Cổ đông cá nhân và những người liên quan trong gia đình (bố, mẹ, vợ hoặc chồng, con, anh chị em ruột) được sở hữu số cổ phần không quá 30% vốn điều lệ của Ngân hàng.
5. Trong một gia đình đã có người là đại diện cho phần vốn của một cổ đông pháp nhân góp vốn vào Ngân hàng thì tổng số cổ phần sở hữu của các thành viên còn lại phải đảm bảo tỷ lệ nhỏ hơn 20% vốn điều lệ của Ngân hàng.”

Kiến nghị sửa đổi Điều 20 Điều lệ ACB như sau:

1. Một cổ đông cá nhân được sở hữu tối đa 10% vốn điều lệ của Ngân hàng.
2. Một cổ đông là tổ chức được sở hữu tối đa 20% vốn điều lệ của Ngân hàng.
3. Cổ đông và những người có liên quan của cổ đông đó được sở hữu tối đa 20% vốn điều lệ của Ngân hàng.
4. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài thực hiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 69/2007/NĐ-CP ngày 20 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của ngân hàng thương mại Việt Nam.
5. Trường hợp các tổ chức, cá nhân nắm giữ trái phiếu chuyển đổi, sau khi chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu phải tuân thủ giới hạn sở hữu cổ phần tại Điều này.”

Lý do sửa đổi: Theo quy định tại Điều 34 Nghị định 59.

#### **5. Điều 25. Quyền hạn của cổ đông**

Điểm e khoản 2 Điều 25 Điều lệ ACB quy định:

*“e. Được ủy quyền từng lần bằng văn bản cho người khác trực tiếp tham dự Đại hội đồng cổ đông theo Điều lệ này; người được ủy quyền không được ủy quyền lại và không được ứng cử với tư cách của chính mình.”*

Kiến nghị sửa điểm e khoản 2 Điều 25 Điều lệ ACB như sau:

*“e. Được ủy quyền từng lần bằng văn bản cho người khác trực tiếp tham dự Đại hội đồng cổ đông theo Điều lệ này; người được ủy quyền được ủy quyền lại bằng văn bản cho người khác nếu được cổ đông đồng ý và không được ứng cử với tư cách của chính mình.”*

Lý do sửa đổi: Đảm bảo quyền lợi cho cổ đông phù hợp với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 31 Nghị định 59.

## **6. Điều 26. Nghĩa vụ của cổ đông**

- Khoản 5 Điều 26 Điều lệ ACB quy định:

*“5. Không được rút vốn cổ phần dưới bất cứ hình thức nào;”*

Kiến nghị sửa khoản 5 Điều 26 Điều lệ ACB như sau:

*“5. Không được rút vốn cổ phần đã góp ra khỏi Ngân hàng dưới mọi hình thức dẫn đến việc giảm vốn điều lệ của Ngân hàng, trừ trường hợp được Ngân hàng hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì thành viên HĐQT và người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Ngân hàng trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút;”*

- Kiến nghị bổ sung khoản 9 Điều 26 Điều lệ ACB như sau:

*“9. Cổ đông nhận ủy thác đầu tư cho tổ chức, cá nhân khác phải cung cấp thông tin về chủ sở hữu thực sự của số cổ phần mà mình nhận ủy thác đầu tư; nếu không cung cấp thông tin cho Ngân hàng, trong trường hợp Ngân hàng phát hiện ra chủ sở hữu thực sự, Ngân hàng có quyền đình chỉ các quyền cổ đông liên quan đến số cổ phần không công khai chủ sở hữu thực sự.”*

Lý do sửa đổi, bổ sung: Quy định rõ ràng nghĩa vụ của cổ đông và người có liên quan trong vấn đề rút vốn cổ phần và ủy thác đầu tư, phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 32 Nghị định 59.

## **7. Điều 29. Quyền hạn và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông**

- Điểm e khoản 1 Điều 29 Điều lệ ACB quy định:

*“e. Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý và điều hành của Ngân hàng; quy chế nhân viên, biên chế, quỹ lương, thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.”*

Kiến nghị sửa đổi điểm e khoản 1 Điều 29 Điều lệ ACB như sau:

*“e. Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý và điều hành của Ngân hàng; quy chế nhân viên, biên chế, thù lao, tiền lương và lợi ích khác cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.”*

Lý do sửa đổi: Đảm bảo tuân thủ theo quy định tại Điều 29 Nghị định 59.

- Điểm m khoản 1 Điều 29 Điều lệ ACB quy định:

*“m. Quyết định các hợp đồng kinh tế, dân sự (không thuộc phạm vi, đối tượng điều chỉnh cấm hoặc hạn chế tại các Điều 77, 78, 79, 80 Luật các tổ chức tín dụng và văn bản hướng dẫn dưới luật) có giá trị lớn hơn 20% vốn tự có của Ngân hàng (theo quy định của NHNN) với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, cổ đông lớn và với người có liên quan của họ.”*

Kiến nghị sửa đổi điểm m khoản 1 Điều 29 Điều lệ ACB như sau:

*“m. Quyết định các hợp đồng giao dịch của Ngân hàng không thuộc phạm vi, đối tượng điều chỉnh cấm hoặc hạn chế theo quy định của Luật các Tổ chức tín dụng, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng và văn bản hướng dẫn các Luật này với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc, cổ đông sở hữu mức cổ phần trọng yếu và người có liên quan của họ có giá trị lớn hơn 20% vốn tự có của Ngân hàng.”*

Lý do sửa đổi: Đảm bảo tuân thủ theo quy định tại điểm m khoản 2 Điều 41 Nghị định 59.

- Bổ điểm i khoản 1 Điều 29 Điều lệ ACB sau:

*“i. Thông qua phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp và tổ chức tín dụng khác”;*

Lý do bỏ: Khoản 6 Điều 46 Nghị định 59 quy định quyền này thuộc Hội đồng quản trị, không thuộc Đại hội đồng cổ đông.

- Bổ sung điểm x khoản 1 Điều 29 Điều lệ ACB như sau:

*“x. Thông qua Quy định nội bộ về tổ chức hoạt động, chức năng, trách nhiệm, quyền hạn của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.”*

Lý do bổ sung: Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 41 Nghị định 59.

## **8. Điều 31. Ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông**

Khoản 1 Điều 31 Điều lệ ACB quy định:

*“1. Cổ đông có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền bằng văn bản cho người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông không được ủy quyền lại cho một người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông và không được tham gia ứng cử với tư cách cá nhân mình. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.”*

Kiến nghị sửa đổi khoản 1 Điều 31 Điều lệ ACB như sau:

*“1. Cổ đông có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền bằng văn bản cho người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được ủy quyền lại cho người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản nếu được cổ đông đồng ý và không được tham gia ứng cử với tư cách cá nhân mình.”*

*Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo uỷ quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.”*

Lý do sửa đổi: Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 31 Nghị định 59.

## **9. Điều 35. Hủy bỏ các quyết định của Đại hội đồng cổ đông**

Điều 35 Điều lệ ACB quy định:

*“Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày quyết định được Đại hội đồng cổ đông thông qua, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Ban kiểm soát có quyền yêu cầu tòa án hoặc NHNN xem xét và hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau:*

- 1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật, của NHNN và Điều lệ này.*
- 2. Trình tự, thủ tục, nội dung quyết định vi phạm quy định của pháp luật hoặc Điều lệ này.”*

Kiến nghị sửa đổi Điều 35 Điều lệ ACB như sau:

*“Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Ban kiểm soát có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau:*

- 1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật, của NHNN và Điều lệ này.*
- 2. Trình tự, thủ tục, nội dung quyết định vi phạm quy định của pháp luật hoặc Điều lệ này.”*

Lý do sửa đổi: Theo quy định tại Điều 45 Nghị định 59 và Điều 107 Luật doanh nghiệp 2005.

## **10. Điều 37. Những người không được tham gia quản trị, kiểm soát và không giữ chức danh Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc**

Khoản 1 Điều 37 Điều lệ ACB quy định:

*“1. Những người sau đây không được là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát hoặc Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc:*

- a. Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự;*
- b. Đã bị kết án về các tội nghiêm trọng xâm phạm an ninh quốc gia, các tội nghiêm trọng xâm phạm sở hữu, các tội nghiêm trọng về kinh tế;*
- c. Đã bị kết án về các tội phạm khác mà chưa được xoá án;*
- d. Đã từng là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc của một công ty đã bị phá sản, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 94 Luật phá sản;*
- đ. Đã từng là đại diện theo pháp luật của một công ty bị đình chỉ hoạt động do vi phạm pháp luật nghiêm trọng;*

- e. Thuộc đối tượng quy định tại Điều 9, Điều 90 Luật doanh nghiệp, Điều 17 Pháp lệnh cán bộ, công chức và Điều 13 Pháp lệnh chống tham nhũng;
- g. Đang vay vốn hoặc đang là người bảo lãnh, tái bảo lãnh khoản tín dụng của chính Ngân hàng;
- h. Có bố, mẹ, vợ, chồng, con đang vay vốn hoặc đang là người bảo lãnh, tái bảo lãnh khoản tín dụng của chính Ngân hàng;
- i. Là cổ đông sở hữu trên 10% vốn điều lệ hoặc có bố, mẹ, vợ, chồng, con là cổ đông sở hữu trên 10% vốn điều lệ của doanh nghiệp đang được Ngân hàng cấp tín dụng không có bảo đảm, cấp tín dụng với những điều kiện ưu đãi;
- k. Không đảm bảo tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp, năng lực điều hành và trình độ chuyên môn theo quy định của NHNN.”

Kiến nghị sửa đổi khoản 1 Điều 37 Điều lệ ACB như sau:

“1. Những người sau đây không được là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát hoặc Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc:

- a. Người chưa thành niên; người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
- b. Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang có án tích;
- c. Người đã từng bị kết án về các tội xâm phạm an ninh quốc gia, các tội xâm phạm sở hữu; người đã từng bị kết án về các tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;
- d. Cán bộ, công chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức; cán bộ lãnh đạo, quản lý nghiệp vụ trong các doanh nghiệp 100% vốn sở hữu nhà nước, trừ những người được cử làm đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn góp nhà nước tại doanh nghiệp khác;
- đ. Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam;
- e. Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Giám đốc (Tổng giám đốc), Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát của doanh nghiệp, Chủ nhiệm và các thành viên Ban quản trị hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản vì lý do bất khả kháng;
- g. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp tại thời điểm doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động, bị buộc giải thể do vi phạm pháp luật nghiêm trọng, trừ trường hợp là đại diện theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm chấn chỉnh, củng cố doanh nghiệp đó;
- h. Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng Ban Kiểm soát, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc của ngân hàng theo quy định tại Điều 25 Nghị định 59/2009/NĐ-CP ngày 16/7/2009 hoặc bị cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan pháp luật xác

*định người đó có sai phạm dẫn đến việc ngân hàng bị thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động;*

*i. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.”*

Lý do sửa đổi: Theo quy định tại Điều 19 Nghị định 59.

#### **11. Điều 38. Đương nhiên mất tư cách**

- Khoản 1 Điều 38 Điều lệ ACB quy định:

*“1. Các trường hợp đương nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc:*

- a. Mất năng lực hành vi dân sự, chết;*
- b. Tư cách pháp nhân của cổ đông chấm dứt;*
- c. Thuộc một trong các đối tượng quy định từ Điểm a đến Điểm e Khoản 1 Điều 37 của Điều lệ này;*
- d. Mất tư cách đại diện quản lý cổ phần của cổ đông pháp nhân;*
- đ. Khi bị tòa án trực xuất khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*
- e. Ngân hàng bị thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động.”*

Kiến nghị sửa đổi khoản 1 Điều 38 Điều lệ ACB như sau:

*“1. Các trường hợp đương nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc:*

- a. Mất năng lực hành vi dân sự, chết;*
- b. Vi phạm quy định về những trường hợp không được là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát hoặc Tổng giám đốc;*
- c. Tư cách pháp nhân của cổ đông là tổ chức (mà người đó là đại diện vốn góp) chấm dứt;*
- d. Tư cách làm người đại diện theo ủy quyền chấm dứt;*
- đ. Bị tòa án quyết định trực xuất khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*
- e. Ngân hàng bị thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động;*
- g. Quyết định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước chuẩn y các chức danh của nhiệm kỳ mới có hiệu lực;*
- h. Hợp đồng thuê Tổng giám đốc hết hiệu lực.”*

Lý do sửa đổi: Theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 59.

- Khoản 3 Điều 38 Điều lệ ACB quy định:

*“3. Trường hợp bị đương nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc theo quy định tại các Điểm a, b, c, d, đ Khoản 1 Điều này, Hội đồng quản trị Ngân hàng phải có ngay văn bản báo cáo kèm tài liệu chứng minh cụ thể gửi lên Chi nhánh NHNN tỉnh, thành phố*

*noi Ngân hàng đặt trụ sở chính và phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo này trước pháp luật, đồng thời xử lý theo quy định tại Điều 48, Điều 53 và Điều 58 của Điều lệ này.”*

Kiến nghị sửa đổi khoản 3 Điều 38 Điều lệ ACB như sau:

*“3. Trường hợp bị đương nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc theo quy định tại các Điểm a, b, c, d, đ và h Khoản 1 Điều này, Hội đồng quản trị Ngân hàng phải có văn bản báo cáo kèm tài liệu chứng minh cụ thể gửi **Ngân hàng Nhà nước theo quy định pháp luật** và phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo này trước pháp luật, đồng thời xử lý theo quy định tại Điều 48, Điều 53 và Điều 58 của Điều lệ này.”*

Lý do sửa đổi: Theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Nghị định 59.

## **12. Điều 39. Miễn nhiệm, bãi nhiệm**

Khoản 1 Điều 39 Điều lệ ACB quy định:

*“1. Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng ban và các thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc Ngân hàng bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong những trường hợp sau:*

- a. Năng lực hành vi dân sự bị hạn chế;*
- b. Có đơn xin từ chức với lý do hợp lý;*
- c. Thuộc đối tượng vi phạm quy định tại Điểm g đến Điểm k Khoản 1 và Khoản 2 Điều 37 của Điều lệ này;*
- d. Vi phạm quy định của pháp luật, quy định của NHNN và Điều lệ này về mua, bán và chuyển nhượng cổ phần;*
- e. Vi phạm quy định của pháp luật, của NHNN và Điều lệ này trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;*
- g. Thành viên đó vắng mặt không tham dự vào các cuộc họp của Hội đồng quản trị (với thành viên Hội đồng quản trị), cuộc họp của Ban kiểm soát (với thành viên Ban kiểm soát) liên tục trong vòng sáu tháng và trong thời gian này Hội đồng quản trị (với thành viên Hội đồng quản trị), Ban kiểm soát (với thành viên Ban kiểm soát) không cho phép thành viên đó vắng mặt.”*

Kiến nghị sửa đổi khoản 1 Điều 37 Điều lệ ACB như sau:

*“1. Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng ban và các thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc Ngân hàng bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong những trường hợp sau:*

- a. Năng lực hành vi dân sự bị hạn chế;*
- b. Có đơn xin từ chức (trong đó nêu rõ lý do xin từ chức);*
- c. Không đảm bảo yêu cầu về tính độc lập đối với thành viên Hội đồng quản trị độc lập;*

- d. Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị (đối với thành viên Hội đồng quản trị) trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
- đ. Bị cơ quan quản lý nhà nước xác định là vi phạm nghiêm trọng các quy định tại Điều 27, Điều 28 Nghị định 59/2009/NĐ-CP ngày 16/7/2009 về tổ chức và hoạt động của ngân hàng thương mại;
- e. Khi cơ quan có thẩm quyền bầu, bổ nhiệm xét thấy cần thiết”.

Lý do sửa đổi: Theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Nghị định 59.

### **13. Điều 42. Nghĩa vụ trung thành và tránh xung đột quyền lợi**

Khoản 3 Điều 42 Điều lệ ACB quy định:

“3. Các hợp đồng kinh tế, dân sự (không thuộc phạm vi, đối tượng điều chỉnh cấm hoặc hạn chế tại **Điều 77, 78, 79, 80 Luật các tổ chức tín dụng** và văn bản hướng dẫn dưới luật) của Ngân hàng với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, thành viên Ban kiểm soát, **cổ đông lớn** và với người có liên quan của họ, chỉ được ký kết, nếu đảm bảo thực hiện đúng theo quy định sau đây:

- a. Đối với hợp đồng có giá trị lớn hơn 20% vốn tự có của Ngân hàng (theo quy định của NHNN) thì phải được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận trước khi ký. Cổ đông là bên ký hợp đồng hoặc cổ đông có liên quan với bên ký hợp đồng không được phép tham gia biểu quyết.
- b. Đối với hợp đồng có giá trị bằng hoặc nhỏ hơn 20% vốn tự có của Ngân hàng (theo quy định của NHNN) thì phải được Hội đồng quản trị chấp thuận trước khi ký. Thành viên Hội đồng quản trị là bên ký hợp đồng hoặc thành viên Hội đồng quản trị có liên quan với bên ký hợp đồng không được phép tham gia biểu quyết.”

Kiến nghị sửa đổi khoản 3 Điều 42 Điều lệ ACB như sau:

“3. Các hợp đồng giao dịch của Ngân hàng không thuộc phạm vi, đối tượng điều chỉnh cấm hoặc hạn chế theo quy định của Luật các Tổ chức tín dụng, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng và văn bản hướng dẫn các Luật này với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc, **cổ đông sở hữu mức cổ phần trọng yếu** và người có liên quan của họ, chỉ được ký kết, nếu đảm bảo thực hiện đúng theo quy định sau đây:

- a. Đối với hợp đồng có giá trị lớn hơn 20% vốn tự có của Ngân hàng (theo quy định của NHNN) thì phải được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận trước khi ký. Cổ đông là bên ký hợp đồng hoặc cổ đông có liên quan với bên ký hợp đồng không được phép tham gia biểu quyết.
- b. Đối với hợp đồng có giá trị bằng hoặc nhỏ hơn 20% vốn tự có của Ngân hàng (theo quy định của NHNN) thì phải được Hội đồng quản trị chấp thuận trước khi ký. Thành viên Hội đồng quản trị là bên ký hợp đồng hoặc thành viên Hội đồng quản trị có liên quan với bên ký hợp đồng không được phép tham gia biểu quyết.”

Lý do sửa đổi: Theo quy định tại điểm m khoản 2 Điều 41, khoản 9 Điều 46 Nghị định 59.

#### **14. Điều 45. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị**

Điều 45 Điều lệ ACB quy định:

*“Hội đồng quản trị có các quyền và nhiệm vụ sau đây:*

- 1. Quản trị Ngân hàng theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.*
  - 2. Quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Ngân hàng, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.*
  - 3. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động cũng như những sai phạm trong quản lý, vi phạm Điều lệ này và vi phạm pháp luật gây thiệt hại cho Ngân hàng.*
  - 4. Trình Đại hội đồng cổ đông quyết định các nội dung quy định tại các Điểm a, b, d, đ, e, g, h, i, k, m, n, o, p, q Khoản 2 Điều 44 Nghị định số 49/2000/NĐ-CP ngày 12/9/2000 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng thương mại.*
  - 5. Trình Thống đốc NHNN:
    - a. Phê chuẩn Điều lệ này;*
    - b. Thành lập công ty trực thuộc;*
    - c. Chấp thuận việc mở sở giao dịch, chi nhánh, văn phòng đại diện, thành lập đơn vị sự nghiệp của Ngân hàng;*
    - d. Chấp thuận việc góp vốn, mua cổ phần, liên doanh với các chủ đầu tư nước ngoài;*
    - đ. Chấp thuận việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, mua lại, giải thể Ngân hàng và sở giao dịch, chi nhánh, văn phòng đại diện, công ty trực thuộc, đơn vị sự nghiệp của Ngân hàng;*
    - e. Chấp thuận những thay đổi được quy định tại Khoản 1 Điều 31 Luật các tổ chức tín dụng;*
    - g. Phát hành cổ phiếu mới;*
    - h. Chuẩn y việc bầu, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch và các thành viên khác trong Hội đồng quản trị; Trưởng ban và các thành viên khác trong Ban kiểm soát, Tổng giám đốc;*
    - i. Chấp thuận tổ chức kiểm toán độc lập để kiểm toán hoạt động của Ngân hàng theo quy định của NHNN.**
- 6. Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy điều hành sở giao dịch, chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp và công ty trực thuộc của Ngân hàng.*
  - 7. Phê duyệt phương án hoạt động kinh doanh do Tổng giám đốc đề nghị.*
  - 8. Quy định về lãi suất, tỷ lệ hoa hồng, phí, mức tiền phạt đối với khách hàng theo quy định của pháp luật.*
  - 9. Trích lập và sử dụng các quỹ, chia lợi tức cổ phần theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.*

10. *Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng Ngân hàng, Giám đốc sở giao dịch, Giám đốc chi nhánh, Trưởng văn phòng đại diện, Giám đốc công ty trực thuộc, Giám đốc đơn vị sự nghiệp. Giải quyết các khiếu nại của Ngân hàng với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Ngân hàng để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý chống lại cán bộ quản lý đó;*
11. *Ban hành quy chế về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý ngoài các chức danh quy định tại Khoản 10 Điều này.*
12. *Ban hành quy chế nội bộ về hoạt động của Hội đồng quản trị, của Ban kiểm soát (Ban kiểm soát xây dựng quy chế hoạt động trên cơ sở các quy định pháp luật hiện hành để Hội đồng quản trị ký ban hành).*
13. *Ban hành quy định về tổ chức và hoạt động kiểm tra và kiểm toán nội bộ theo quy định của pháp luật.*
14. *Ban hành quy chế hoạt động của sở giao dịch, chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp, công ty trực thuộc.*
15. *Ban hành các văn bản hướng dẫn cụ thể việc thực hiện các quy định của Nhà nước và của NHNN về hoạt động ngân hàng.*
16. *Quyết định tiền lương, tiền thưởng cho Tổng giám đốc và Phó Tổng giám đốc.*
17. *Giám sát Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác, xem xét sai phạm của những người này khi gây thiệt hại cho Ngân hàng và thực hiện các biện pháp cần thiết để khắc phục. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc giám sát Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong năm tài chính.*
18. *Định giá tài sản góp vốn không phải là tiền Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng theo quy định tại Điều 23 Luật doanh nghiệp.*
19. *Những vấn đề sau phải được Hội đồng quản trị thông qua:*
  - a. *Việc chỉ định và bãi miễn những người có quyền đại diện thương mại hay đại diện pháp lý của Ngân hàng;*
  - b. *Bất cứ khoản vay nào của Ngân hàng hay việc cung cấp thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh hoặc bồi thường;*
  - c. *Đầu tư không có trong kế hoạch kinh doanh và đầu tư ngân sách vượt quá 10% số ngân sách năm ghi trong kế hoạch kinh doanh và ngân sách;*
  - d. *Những công việc hoặc giao dịch khác được Hội đồng quản trị quyết định theo thẩm quyền của mình;*
  - e. *Việc Ngân hàng mua hoặc thu hồi không quá 10% mỗi loại cổ phần;*
  - g. *Quyết định mức giá mua hoặc thu hồi cổ phần của Ngân hàng.*
20. *Giữa hai kỳ họp Hội đồng quản trị, những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị quy định tại các khoản 6, 7, 8, 9, 10 (trừ chức danh Tổng Giám Đốc), 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17 Điều này sẽ được giao cho Thường trực Hội đồng quản trị giải quyết. Thường trực Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo lại tại cuộc họp Hội đồng quản trị gần nhất.”*

Kiến nghị sửa Điều 45 Điều lệ ACB như sau:

- “1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.*
- 2. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Ngân hàng.*
- 3. Quyết định cơ cấu tổ chức của trụ sở chính, bộ phận kiểm toán nội bộ, sở giao dịch, chi nhánh, công ty trực thuộc, Văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp.*
- 4. Quyết định việc mở sở giao dịch, chi nhánh, văn phòng đại diện, thành lập đơn vị sự nghiệp.*
- 5. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Thư ký Hội đồng quản trị, các chức danh thuộc bộ phận kiểm toán nội bộ, Giám đốc Sở Giao dịch, chi nhánh, công ty trực thuộc, đơn vị sự nghiệp, Trưởng Văn phòng đại diện và các chức danh khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị trên cơ sở quy định nội bộ do Hội đồng quản trị ban hành; Giải quyết các khiếu nại của Ngân hàng với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Ngân hàng để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý chống lại cán bộ quản lý đó.*
- 6. Thông qua phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác.*
- 7. Cử người đại diện vốn góp của Ngân hàng tại doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác.*
- 8. Quyết định các khoản cho vay, bảo lãnh có giá trị lớn hơn 10% vốn tự có của Ngân hàng trên cơ sở đảm bảo các quy định về an toàn trong hoạt động ngân hàng, trừ các giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.*
- 9. Quyết định các hợp đồng giao dịch của Ngân hàng không thuộc phạm vi, đối tượng điều chỉnh cấm hoặc hạn chế theo quy định của Luật các Tổ chức tín dụng, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng và văn bản hướng dẫn dưới các Luật này với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc, cổ đông sở hữu mức cổ phần trọng yếu và người có liên quan của họ có giá trị bằng hoặc nhỏ hơn 20% vốn tự có của Ngân hàng. Trong trường hợp này, thành viên có liên quan không có quyền biểu quyết.*
- 10. Quyết định chọn tổ chức kiểm toán độc lập.*
- 11. Chịu trách nhiệm về các vấn đề có liên quan đến bộ phận kiểm toán nội bộ, hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ theo quy định của NHNN.*
- 12. Kiểm tra, giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công; đánh giá hàng năm về hiệu quả làm việc của Tổng giám đốc. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc giám sát Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong năm tài chính.*

13. Ban hành các Quy định nội bộ liên quan đến tổ chức, quản trị và hoạt động của ngân hàng phù hợp với các quy định của pháp luật, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban Kiểm soát hoặc của Đại Hội đồng cổ đông.
14. Quyết định chính sách quản lý rủi ro và giám sát việc thực thi các biện pháp phòng ngừa rủi ro của Ngân hàng.
15. Xem xét, phê duyệt và công bố báo cáo thường niên và báo cáo tài chính của Ngân hàng theo quy định của pháp luật.
16. Lựa chọn tổ chức định giá chuyên nghiệp để định giá tài sản không phải là tiền Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng theo quy định của pháp luật.
17. Trình Thống đốc Ngân hàng Nhà nước chấp thuận hoặc chuẩn y các vấn đề theo quy định của pháp luật.
18. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản Ngân hàng.
19. Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại.
20. Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu chuyển đổi của Ngân hàng.
21. Quyết định mua lại và thu hồi cổ phần của Ngân hàng theo quy định pháp luật.
22. Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên Đại hội đồng cổ đông.
23. Kiến nghị phương án phân phối lợi nhuận, mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh.
24. Chuẩn bị nội dung, tài liệu liên quan để trình Đại hội đồng cổ đông quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, trừ những nội dung thuộc chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.
25. Duyệt chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông; triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định.
26. Tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc của Hội đồng quản trị.
27. Giữa hai kỳ họp Hội đồng quản trị, những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị sẽ được giao cho Thường trực Hội đồng quản trị giải quyết. Thường trực Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo lại tại cuộc họp Hội đồng quản trị gần nhất.”

Lý do sửa đổi: Theo quy định tại Điều 46 Nghị định 59.

#### **15. Điều 56. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm soát**

- Điểm a, b và c khoản 2 Điều 56 Điều lệ ACB quy định:
  - “a. Kiểm tra hoạt động tài chính của Ngân hàng; giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán, hoạt động của hệ thống kiểm tra và kiểm toán nội bộ của Ngân hàng.
  - b. Thẩm định báo cáo tài chính hàng năm của Ngân hàng; kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến hoạt động tài chính của Ngân hàng khi xét thấy cần thiết

*hoặc theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông lớn;*

- c. Thường xuyên thông báo với Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động; tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình các báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.”*

Kiến nghị sửa đổi điểm a, b và c khoản 2 Điều 56 Điều lệ ACB như sau:

- “a. Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng trong quản trị, điều hành ngân hàng; chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.*
- b. Thẩm định báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm và hàng năm của Ngân hàng; kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến hoạt động tài chính của Ngân hàng khi xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông lớn;”*
- c. Kịp thời thông báo cho Hội đồng quản trị khi phát hiện trường hợp vi phạm của người quản lý ngân hàng theo quy định pháp luật, đồng thời yêu cầu người vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả (nếu có). Lập danh sách những người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và cổ đông sáng lập, cổ đông sở hữu cổ phần trọng yếu của ngân hàng, lưu giữ và cập nhật danh sách này. Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình các báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.*

- Kiến nghị bổ sung điểm k, điểm l khoản 2 Điều 56 Điều lệ ACB như sau:

- “k. Ban hành Quy định nội bộ của Ban Kiểm soát. Định kỳ hàng năm, xem xét lại Quy định nội bộ của Ban Kiểm soát, các chính sách quan trọng về kế toán và báo cáo.*
- l. Đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường hoặc đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông họp bất thường theo quy định pháp luật và Điều lệ Ngân hàng”.*

Lý do sửa đổi, bổ sung: Theo quy định tại Điều 52 Nghị định 59.

## **16. Điều 77. Kiểm toán**

Khoản 1 Điều 77 Điều lệ ACB quy định:

- “1. Chậm nhất là 30 ngày trước khi kết thúc năm tài chính, Ngân hàng phải lựa chọn một tổ chức kiểm toán không phải là kiểm toán nội bộ để kiểm toán các hoạt động của mình. Tổ chức kiểm toán đó phải được NHNN chấp thuận.”*

Kiến nghị sửa khoản 1 Điều 77 Điều lệ ACB như sau:

- “1. Chậm nhất 30 ngày trước khi kết thúc năm tài chính, ngân hàng phải lựa chọn một tổ chức kiểm toán độc lập đủ điều kiện theo quy định của pháp luật để kiểm toán các báo cáo tài chính của mình theo quy định. Việc chọn tổ chức kiểm toán độc lập được thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu.”*

Lý do sửa đổi: Theo quy định tại Điều 86 Nghị định 59.

### **III. ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:**

Hội đồng Quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông:

1. Giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục xin chuẩn y Điều lệ theo quy định Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
2. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị sửa đổi, bổ sung các nội dung cần thiết theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trong quá trình chuẩn y Điều lệ.

Kính trình.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Xuân Giá**